

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2021/HSST  
Ngày: 18/10/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Đinh Ngọc Liên**

- *Các Hội thẩm nhân dân :* **Ông Phạm Chương Dương**

**Ông Phùng Ngọc Toàn**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Đồng Minh Hoàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:*

**Bà Ngô Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 200/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc D**; sinh năm: 1999; ĐKKHKT: 36 H, phường H, quận H, thành phố H; Nơi ở: 180 B, phường B, quận L, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc L và bà: Phạm Tấn P; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/4/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam 2556A2/8.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bị cáo Nguyễn Ngọc D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18h00 ngày 26/04/2021, tại khu vực trước cửa nhà 44 Hàng Bún, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực đang làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Nguyễn Ngọc D điều khiển xe máy Future BKS 29P3-2378 đến và đang giao dịch với một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Lợi dụng sơ hở đối tượng nam thanh niên đã bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã kiểm tra D và phát hiện tại túi quần bên phải phía trước D đang mặc có 01 túi nilong màu xanh kích thước 5x10cm, bên trong có 05 túi nilong màu trắng kích thước 3x4cm đều

chứa thảo mộc khô, 01 túi nilong màu trắng kích thước 5x10cm chứa thảo mộc khô, 02 điều thuốc quấn bên trong thảo mộc khô. Tại chỗ, D khai là ma túy cần sa mang đi để bán cho đối tượng đã bỏ chạy thoát. Tổ công tác đã đưa D cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Ngoài số ma túy bị thu giữ nêu trên, Tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Ngọc D: 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu bạc số sim 0583873xxx; 01 ĐTDĐ Nokia 105 màu đen có sim 0359905xxx; số tiền 45.000 đồng và 01 xe máy Future BKS 29P3-2378.

Tại kết luận giám định số 3595/KLGD-PC09 ngày 5/5/2021 xác định:

- Thảo mộc khô dạng thân, lá, cành bên trong 05 túi nilong (Đề trong 01 túi nilong màu xanh) đều là Cần Sa, khối lượng: 14,918 gam
- Thảo mộc khô dạng thân, lá, cành bên trong 01 túi nilong là Cần Sa, khối lượng 3,850 gam.
- Thảo mộc khô dạng thân, lá, cành bên trong 02 điều thuốc tự cuốn là Cần Sa, khối lượng: 0,828 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc D khai nhận: Ngày 22/4/2021, có số điện thoại 0569606xxx gọi điện vào số 0359905xxx của D hỏi mua ma túy cần sa. D trả lời không có sẵn nên hẹn đến 26/4/2021 khi có sẽ chủ động liên lạc. D dùng số điện thoại 058383xxx vào mạng Telegram nhắn tin cho nick One Piece Zoro (Đăng kí sdt 0886707xxx) nhắn tin liên hệ và mua được 1.000.000 đồng ma túy cần sa. D nhờ bạn tên là Nguyễn Hồng Đ (Sn: 1999; HKTT: 21 L1, phường N, quận L, thành phố H) chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng tiền mua ma túy vào tài khoản (Ngân hàng Techcombank STK 19035907753xxx TRAN MINH D).

Khoảng 14h55 ngày 26/4/2021, anh Phạm Thế K (Sn: 1996; HKTT: Xã Y, thị trấn Đ, tỉnh Q) là xe ôm công nghệ có số điện thoại 0983568xxx nhắn tin cho D vào số điện thoại 0583873xxx nói là ship mang hàng đến theo yêu cầu của người bán và hẹn giao ma túy cho D tại cổng trường Tiểu học B, quận L. D nhận gói ma túy tại Trường tiểu học B và trả tiền ship hết 31.000 đồng. Khi nhận ma túy, D cầm vào nhà kiểm tra thấy có 05 túi nilong chứa cần sa. Tại tầng 2, D chia số ma túy trên thành 6 túi và tự lấy giấy cuốn được 2 điều ma túy cần sa. D lấy 5 túi nilong chứa cần sa cho vào 01 túi nilong màu xanh dự định bán cho khách ở Hàng Bún, còn 01 túi nilong cần sa và 02 điều thuốc cần sa tự cuốn D để sử dụng cho bản thân.

Đến 17h59 ngày 26/4/2021, D gọi đến số 0569606xxx của người đặt mua ma túy báo đã có ma túy cần sa bán. Hai bên thoả thuận mua 5 gói giá 1 triệu đồng và giao tại 44 Hàng Bún. D điều khiển xe máy Future BKS 29P3-2378 mang ma túy đến 44 Hàng Bún để bán. Khi đi đến 44 Hàng Bún, D đang giao dịch với người

mua, người mua chưa kịp đưa tiền cho D thì bị kiểm tra bắt giữ như trên. D khai đây là lần đầu tiên bán ma túy.

Cơ quan điều tra đã kiểm tra các cuộc gọi đi gọi đến tại điện thoại Nokia có số sim 0359905xxx (Thu giữ của D): vào lúc 17h59 ngày 26/4/2021 gọi đến số 0569606xxx. Ngoài ra còn có tin nhắn từ số điện thoại của D đến số điện thoại 0569606xxx với nội dung: “1m tròn à” vào lúc 13h50 ngày 26/4/2021 và “Alo hang đang ve r nhe, chieu nay t ship luon” vào lúc 13h44 ngày 26/4/2021.

Qua xác minh số điện thoại **0569606xxx** (Người hỏi mua ma túy của D) mang tên chủ sở hữu Nguyễn Văn C (SN: 1988; ĐC: Thành phố H; CMND: 037088002xxx). Xác minh tại phòng PC06 – Công an thành phố Hà Nội: Số CMND trên chưa có tài liệu trong tàng thư CCCD, nên không xác minh được nhân thân người mua ma túy.

Qua xác minh số điện thoại 0886707xxx (Người bán ma túy cho D) mang tên chủ sở hữu Nguyễn Tuấn L (Sn: 1998; HKTT: Số 66 ngõ 4 L, quận B, thành phố H). Xác minh tại Công an phường Cống Vị cho biết: Ngõ 4 Liễu Giai không có số nhà chắn, tại khu vực ngõ 4 Liễu Giai không có ai tên Nguyễn Tuấn L có nhân thân như trên.

Qua xác minh số điện thoại 0983568xxx ship mang ma túy đến cho D, chủ sở hữu là Phạm Thế K. Tại cơ quan điều tra, anh K trình bày: Anh K là nhân viên giao hàng trên ứng dụng AHAMOVE. Khoảng 14h15 ngày 26/4/2021, có đơn hàng từ người đặt hàng trên App AHAMOVE có số điện thoại 0886707xxx, điếm lấy hàng là Trường THPT Trần Nhân Tông, giao đến địa điếm là Trường tiểu học Bồ Đề, người nhận có số điện thoại 0359905xxx, tiền ship hàng là 31.000 đồng. Khi nhận hàng anh K không nhận dạng được người đưa hàng và không biết trong túi hàng có đồ gì.

Tại cơ quan điều tra, anh Nguyễn Hồng Đ trình bày: Khoảng 12h47’ ngày 26/04/2021, D nhắn tin vào điện thoại của Đ nhờ Đ chuyển khoản 1.000.000 đồng vào Ngân hàng Techcombank STK 19035907753xxx TRAN MINH D. D hẹn tối 26/4/2021 sẽ trả lại. Đ không biết việc D mua bán ma túy. Đ không yêu cầu D trả lại 1.000.000 đồng.

Xác minh số tài khoản STK 19035907753xxx TRAN MINH D tại Ngân hàng Techcombank: Chủ tài khoản là Trần Minh Đ (Sn: 1997; HKTT: Xã T, huyện T, tỉnh T; Nơi ở: 885 phố T, phường Y, quận H, thành phố H). Xác minh tại Công an phường Y cho biết không có ai có nhân thân như trên sinh sống trên địa bàn phường. Xác minh tại Công an xã T cho biết từ năm 2013 gia đình Đ không còn sinh sống tại địa phương, Đ đi đâu làm gì Công an xã không nắm được.

Đối với 01 xe máy Future BKS 29P3-2378 thu giữ của D, qua xác minh là xe mang tên anh Nguyễn Ngọc T (Sn: 1981; HKTT: Số 1 ngõ 113 phố B, phường C, quận H, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, anh T trình bày: Năm 2003 anh T mua chiếc xe trên, đến năm 2013 anh T bán lại cho ông Nguyễn Ngọc L (Sn: 1965; HKTT: 36 ngõ H, phường H, quận H, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Ngọc L trình bày đã mua xe của anh T như trên, ông L là bố đẻ của D và cho D mượn xe đi lại, ông L không biết D dùng vào việc mua bán ma túy. Qua xác minh số khung số máy của xe là nguyên thủy, xe không nằm trong kho xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe cho ông L, ông L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Đối với số ma túy D khai mua về để sử dụng, do không đủ cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại cáo trạng số: 194/CT-VKSBD 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Nguyễn Ngọc D về tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và làm phát sinh những loại tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội nên cần thiết áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 26 tháng đến 30 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 19,596 gam ma túy loại cần sa, đã qua giám định có chữ ký của cán bộ giám định và đối tượng; Tịch thu 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu bạc số sim 0583873xxx; 01 ĐTDĐ Nokia 105 màu đen có sim 0359905xxx nộp ngân sách Nhà nước do có liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo số tiền 45.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản giao vật chứng số 253 ngày 29/9/2021 và phiếu nộp tiền vào tài khoản ngày 29/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

### HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự;

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Ngọc D đã có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy là cần sa, có tổng khối lượng là 14,918 gam để kiếm lời thì bị Tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Nguyễn Ngọc D còn có hành vi tàng trữ 4,678 gam thảo mộc khô dạng thân lá cành cần sa để sử dụng nhưng do không đủ khối lượng để truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng cần áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên cần thiết áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đối với 01 xe máy Future BKS 29P3-2378 thu giữ của D, qua xác minh là xe mang tên anh Nguyễn Ngọc T (Sn: 1981; HKTT: Số 1 ngõ 113 B, phường C, quận H, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, anh T trình bày: Năm 2003 anh T mua chiếc xe trên, đến năm 2013 anh T bán lại cho ông Nguyễn Ngọc L (Sn: 1965; HKTT: 36 ngõ H, phường H, quận H, thành phố H). Tại cơ quan điều tra, ông Nguyễn Ngọc L trình bày đã mua xe của anh T như trên, ông L là bố đẻ của D và cho D mượn xe đi lại, ông L không biết D dùng vào việc mua bán ma túy. Qua xác minh số khung số máy của xe là nguyên thủy, xe không nằm trong kho xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe cho ông L, ông L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Đối tượng mua ma túy của D và đối tượng bán ma túy cho D, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 19,596 gam ma túy loại cần sa, đã qua giám định có chữ ký của cán bộ giám định và đối tượng; Tịch thu 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu bạc số sim 0583873xxx; 01 ĐTDĐ Nokia 105 màu đen có sim 0359905xxx nộp ngân sách Nhà nước do có liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với số tiền 45.000 đồng tuy không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cũng cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo khoản 5 Điều 251 BLHS. Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản giao vật chứng số 253 ngày 29/9/2021 và phiếu nộp tiền vào tài khoản ngày 29/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt: Nguyễn Ngọc D 26 (Hai mươi sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2021.

**Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 19,596 gam ma túy loại cần sa, đã qua giám định có chữ ký của cán bộ giám định và đối tượng; Tịch thu số tiền 45.000 đồng và 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu bạc số sim 0583873xxx; 01 ĐTDĐ Nokia 105 màu đen có sim 0359905xxx nộp ngân sách Nhà nước. Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản giao vật chứng số 253 ngày 29/9/2021 và phiếu nộp tiền vào tài khoản ngày 29/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

**Án phí HSST:** Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc D có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP. Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường B, quận L, thành phố H.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA

(Đã ký)

**Đinh Ngọc Liên**